

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/DS-ST

Ngày 28-9-2018

V/v tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Trung.

Ông Trần Thanh Liêm.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2018 về “Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2018/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị T, sinh năm 1983.

Cư trú tại: Khu vực 3, khóm 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của chị Đinh Thị T: Anh Tô Minh Th, sinh năm 1983 (có mặt).

Cư trú tại: Khu vực 3, khóm 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 22/12/2017).

- *Bị đơn:* Anh Lê A T, sinh năm 1983 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp K, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp K, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 03/4/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện hợp pháp cùng trình bày:

Vào năm 2015 chị Đinh Thị T có bán thuốc, thức ăn và vật tư nuôi tôm công nghiệp cho anh Lê A T tính đến ngày 14/3/2017 anh T còn nợ số tiền là 459.235.000 đồng. Sau đó anh T có thanh toán hai lần với số tiền là 79.235.000 đồng nay còn nợ 380.000.000 đồng chưa thanh toán. Nay yêu cầu anh T và chị Mcùng có trách nhiệm thanh toán số tiền trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lê A T trình bày: Anh thừa nhận có mua thuốc, thức ăn và vật tư nuôi tôm công nghiệp của chị T tính đến năm 2017 anh còn nợ chị T số tiền 459.235.000 đồng, sau đó anh có thanh toán số tiền 79.235.000 đồng. Nay đồng ý thanh toán cho chị T số tiền còn nợ là 380.000.000 đồng.

Tại đơn xin vắng mặt đề ngày 10/9/2018 chị Nguyễn Ngọc M trình bày: Chị là vợ anh T, khi anh T hợp đồng mua bán thức ăn với chị T thì chị không biết nay chị T yêu cầu chị và anh T cùng có trách nhiệm thanh toán nợ là 380.000.000 đồng chị không đồng ý vì mặc dù chị và anh T là vợ chồng nhưng chị và anh T quản lý kinh tế riêng, việc nuôi tôm và thu nhập từ việc nuôi tôm thì anh T cũng sử dụng riêng. Nay vì lý do công việc gia đình nên xin vắng mặt.

Tại phiên tòa: Anh Th bảo lưu quan điểm. Anh T xác định việc anh mua thuốc, thức ăn và vật tư nuôi tôm công nghiệp của chị T là về để nuôi tôm công nghiệp của gia đình, nay anh đồng ý cùng chị M thanh toán nợ cho chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Đinh Thị T khởi kiện anh Lê A T về tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Lê A T cư trú tại ấp K, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Chị Nguyễn Ngọc M có đơn xin vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Nguyễn Ngọc M.

[2] Về nội dung: Từ năm 2015 việc anh Lê A T đã mua và đến nay chưa thanh toán đủ tiền thức ăn, thuốc, vật tư nuôi tôm công nghiệp cho chị Đinh Thị T là thực tế có xảy ra. Sau khi mua thức ăn, thuốc, vật tư nuôi tôm công nghiệp giữa chị T và anh T đã chốt nợ với số tiền 459.253.000 đồng, sau đó đã thanh toán 79.235.000 đồng

còn nợ 380.000.000 đồng anh T đồng ý thanh toán. Hội đồng xét xử thấy rằng việc anh T thừa nhận có mua và nợ tiền của chị T nhưng đến nay anh T chưa thanh toán nợ cho chị T là ảnh hưởng đến quyền lợi của chị T. Do anh T và chị M là vợ chồng và giao dịch giữa anh T và chị T được xác lập trong thời kỳ hôn nhân của anh T và chị M và việc anh T mua thuốc và thức ăn để nuôi tôm công nghiệp là nhằm phục vụ phát triển kinh tế gia đình, mặc dù chị M không đồng ý cùng trả nợ với anh T, nhưng chị M không cung cấp được chứng cứ để xác định đây là khoản nợ riêng của anh T nên cần buộc anh T và chị M phải cùng có nghĩa vụ thanh toán nợ cho chị T. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện chị Đinh Thị T. Buộc anh Lê A T và chị Nguyễn Ngọc M có nghĩa vụ thanh toán cho chị T số tiền 380.000.000 đồng.

[3] Kể từ khi chị Đinh Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lê A T và chị Nguyễn Ngọc M chậm trả khoản tiền trên cho chị T thì anh T, chị M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì anh Lê A T và chị Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $380.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 19.000.000 \text{ đồng}$. Chị Đinh Thị T đã dự nộp số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai thu số 0014156 ngày 03/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, chị T được nhận lại.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Nguyễn Ngọc M.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 290 của Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị T. Buộc anh Lê A T và chị Nguyễn Ngọc M có nghĩa vụ thanh toán cho chị Đinh Thị T số tiền 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ khi chị Đinh Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lê A T và chị Nguyễn Ngọc M chậm trả khoản tiền trên cho chị T thì anh T, chị M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Anh Lê A T và chị Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 19.000.000 đồng.

- Chị Đinh Thị T đã dự nộp số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai thu số 0014156 ngày 03/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, chị T được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương

